

Bản án số: 27/2021/HS-PT

Ngày: 30 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến

Ông Nguyễn Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Lê Kim L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2020/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện 3, tỉnh Hậu Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị L; sinh năm: 1966 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị G; có chồng là Trần Văn L; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26/6/2019 bị Công an xã trường 2 xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”, nộp phạt ngày 26/6/2019; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Lê Kim L; sinh năm: 1965 tại tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp 1.1, xã 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang.; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và

bà Lê Thị B (chết); có chồng là Huỳnh Văn B; có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26/6/2019 bị Công an xã trường 2 xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”, nộp phạt ngày 29/8/2019; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên tại phiên tòa phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 ngày 12/6/2020, Công an xã 2 tiến hành kiểm tra và bắt quả tang tụ điểm đánh bạc trái phép tại ấp 1, xã 2, huyện 3. Khi bắt quả tang gồm Nguyễn Thị L, Lê Kim L cùng một số đối tượng khác. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 400.000đ và các tang vật khác.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 13 giờ ngày 12/6/2020, Nguyễn Thị L, Lê Kim L, Nguyễn Thị G, Dương Ngọc T1, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Ngọc Đ đến nhà trọ do Nguyễn Thị T thuê của ông Huỳnh Văn T. Tại đây các đối tượng rủ nhau đánh bài ăn tiền. Lúc này, T lấy trong nhà ra một chiếc chiếu lát, hai bộ bài Tây rồi cùng các đối tượng tham gia đánh bài binh Ẩn Độ (loại 06 lá) ăn thua trực tiếp bằng tiền, gồm một tụ làm cái và 03 tụ đặt, mỗi tụ đặt từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Trong đó, T là người trực tiếp làm cái ăn thua với các tụ đặt; N, G, Lê Kim L tham gia đặt tụ, còn Nguyễn Thị L, Đanh và T1 tham gia ké tụ. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì lực lượng Công an vào bắt quả tang.

Số tiền dùng đánh bạc trái phép của Nguyễn Thị L, Lê Kim L cùng các đối tượng khác là 490.000 đồng, gồm: Tiền trên chiếu bạc 400.000 đồng; tiền tạm giữ trên người các đối tượng tiếp tục dùng đánh bạc: 90.000 đồng (50.000 đồng của Nguyễn Thị L, 20.000 đồng của Thoa, 10.000 đồng của Thắm, 10.000 đồng của Nga).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2020/HS-ST, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện 3, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị L, Lê Kim L phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Kim L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị L, Lê Kim L kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Xét thấy, tại phiên tòa các bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, các bị cáo đã lớn tuổi, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, chuyển sang áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Thị L, Lê Kim L có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 12/6/2020, Công an xã 2, huyện 3 kiểm tra bắt quả tang tại nhà do Nguyễn Thị T thuê phát hiện các bị cáo Nguyễn Thị L, Lê Kim L cùng các đối tượng khác đang tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền. Với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện cùng với nhân thân đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính thì lại vi phạm nên cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự để xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù, hành vi của các bị cáo thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo không lớn, quy mô ăn thua nhỏ, bản thân các bị cáo có trình độ học vấn thấp, bị cáo Lê Kim L không biết chữ nên nhận thức về pháp luật bị hạn chế. Mặt khác, tại phiên tòa các bị cáo có cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn,

bị cáo Nguyễn Thị L có chồng bị bệnh nặng cần phải có điều kiện chăm sóc; đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho các bị cáo. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà cho các bị cáo có điều kiện cải tạo tại địa phương; như vậy cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội chăm lo cho cuộc sống gia đình đang gặp nhiều khó khăn nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn, hối cải.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và có thu nhập không ổn định.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị L, Lê Kim L. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị L, Lê Kim L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Lê Kim L 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị L, Lê Kim L cho Ủy ban nhân dân xã 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tiến Nguyễn Hồng Thanh

Phạm Hoàng Lâm